

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 11 – TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2026/HNGĐ-ST  
Ngày: 03-02-2026.  
V/v “Ly hôn”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - TÂY NINH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Văn Tự;

2. Ông Đoàn Tấn Tiên.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Tuyết Mai, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Lâm Thị Bảo Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 638/2025/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2025 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2026, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Võ Thị N, sinh năm 1992; địa chỉ: ấp K, xã S, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: Ấp 4, xã T, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin vắng mặt.

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn Bảo T, sinh năm 1992; địa chỉ: Số 797, Tổ 4, ấp L, xã N, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 16 tháng 10 năm 2025 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Võ Thị N trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn Bảo T tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2023 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được 01 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, thường xuyên gây gổ với nhau. Từ tháng 9 năm 2023, chị chuyển ra ngoài sinh sống và ly thân với anh T cho đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không thể hàn gắn được nên chị yêu cầu ly hôn với anh T.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: không có.

*Bị đơn anh Nguyễn Văn Bảo T:* Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo hoãn phiên họp; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh T vắng mặt không có lý do nên không có lời trình bày.

*- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh:*

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ; bị đơn không thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị N đối với anh T. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết. Về án phí: Chị N phải chịu theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:*

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Chị Võ Thị N khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn Bảo T, anh T có địa chỉ cư trú tại xã N, tỉnh Tây Ninh. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hôn nhân và gia đình về “Ly hôn” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh.

[1.2] Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do chính đáng; nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị N, anh T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị N và anh Nguyễn Văn Bảo T tự nguyện chung sống từ năm 2023, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn, chị N và anh T chỉ chung sống với nhau được 01 tháng thì xảy ra mâu thuẫn và ly thân cho đến nay. Chị N xác định không còn tình cảm và yêu cầu ly hôn với anh T. Về phía anh T tuy đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa mà không có lý do, thể hiện việc anh T từ bỏ quyền, nghĩa vụ của mình cũng như không mong muốn đoàn tụ với chị N.

Xét thấy, tình trạng hôn nhân của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, thời gian ly thân đã lâu, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị N đối với anh T là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị N khai không có, không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị N phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] Từ những nhận định trên, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 147, 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Võ Thị N đối với anh Nguyễn Văn Bảo T.

Về hôn nhân: Chị Võ Thị N được ly hôn với anh Nguyễn Văn Bảo T.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Võ Thị N phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0009800 ngày 28-10-2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND KV11;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ; tập án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Trúc Linh**